

## 敬致：各省内企業

基於執行政府於2020年12月30日頒布的第152/2020/ND-CP號議定，對在越工作的外國勞動者以及為在越的外國組織、個人工作的越南勞動者的招聘與管理規定（簡稱為第152/2020/ND-CP號議定）。

為確保第152/2020/ND-CP號議定的規定在平陽省得到良好的執行，勞動、榮軍和社會廳（簡稱勞動廳）繼續開展並對第152/2020/ND-CP號議定的部分規定進行執行指導，具體如下：

### 1. 根據第152/2020/ND-CP號議定第4條確定僱用外國勞動者的必要。

• 在計劃僱用外國勞動者時，雇主（承包商除外）負責至少提前30天確定每個需要僱用外國勞動者的工作崗位及確定越南勞動者尚未能滿足該崗位的要求並依照第152/2020/ND-CP號議定附錄I第01/PLI號表單模板向勞動廳報告。

注：企業在提交 No.01/PLI 版表單時，必須正確、完整地記錄規定的內容和信息。對於“使用外籍員工的原因”部分的內容，企業必須明確說明使用外籍員工的現狀（如有），描述工作崗位、職稱和要求、從事該工作的能力水平和經驗要求以及不僱用越南人擔任計劃使用外國勞動者的崗位的理由...需要以提交第152/2020/ND-CP號議定附錄I第01/PLI號表單的形式，對計劃僱用外國勞動者的工作崗位及確定越南勞動者尚未能滿足該崗位的要求進行具體說明和論證。

+ 招聘越南勞動者的直接招聘文件、通知（紙質、電子網站、報紙等），並附有照片證明已進行招聘越南勞動者但尚未招到。

+ 已錄用越南勞動者但試用期不合格，或已解除了已簽訂的勞動合約，若尚未找到合適替代的越南勞動者則企業應當將終止勞動合約的決定書，該崗位的越南僱員的身份證明相關文件，或試用不達標的評估表（如有），不簽訂勞動合約的書面文件連同招聘決定書一併提交。

+ 已建議透過就業服務機構、勞務外包企業或招聘、管理越南勞動者主管單位招聘越南勞動者但未果的證明文件，如：招聘越南勞動者的書面申請（必須對越南勞動者及外國組織、個人說明每個需要招聘的崗位在工作及離職時的職務、人數、專業技能、業務、外語、招聘期限、權利、義務的要求）、負責招聘及管理越南勞動者的主管部門根據第152/2020/ND-CP號議定第24條出具不錄用及介紹的書面答復（說明理由）。

• 此外，為確保對在企業工作的外籍勞動者執行國家管理規定，在解釋用工需求時（第 152/2020/NĐ-CP 號議定的 01/PLI 模板）勞動廳要求企業附帶提交目前在企業工作的外籍員工名單，包括：全名、出生日期、國籍、護照號碼、已簽發的工作許可證（如有）、當前工作崗位）供勞動廳核查。

## 2. 根據第 152/2020/NĐ-CP 號議定第 20 條第 1 款的規定吊銷過期的工作許可證

自工作許可證到期之日起 15 天內，雇主應撤銷外籍工人的工作許可證，並連同一份說明撤銷原因的書面公函提交至勞動廳。如果是屬於被撤銷但不能撤銷的情況必須在文件中說明具體原因。

## 3. 根據 152/2020/NĐ-CP 號議定第 11 條第 3 款當勞動者獲得簽發工作許可證時企業應當與勞動者簽訂勞動合約

根據第 152/2020/ND-CP 號議定第 2 條第 1 款 a 項規定，對工作形式為“履行勞動合同”的外國勞動者，在外國勞動者獲得簽發工作許可證後，雇主和外籍勞動者必須在雇主的預期僱傭日期之前根據越南勞動法簽訂書面勞動合約。

此後，雇主必須根據要求將已簽訂的勞動合約寄送到勞動、榮軍與社會廳（原件或經核證的副本，其內容與勞動廳已簽發的工作許可證相同）。注：企業在提交或寄送勞動合約時，需一式兩份（含 1 份提交，1 份企業留存）寄送至勞動廳，勞動廳將在企業留存的合約加蓋接收印章。

## 4. 執行第 152/2020/NĐ-CP 號議定所附表單

對於第 152/2020/NĐ-CP 號議定所附的所有表單，如果企業使用其進行各項有關外籍勞動者的行政、報告程序則要求企業必須根據表單要求完整填寫及提供各種信息。為了避免更改企業在表單上已經填寫及提供的信息，絕對禁止擦除，如果需要更改表單上的信息，必須有企業的調整確認（以補充書面文件或在更改位置上加蓋調整印章）。

以上是繼續開展的內容，對第 152/2020/ND-CP 號議定的部分規定進行執行指導。在執行過程中，如有問題需要討論，請各企業致電勞動、榮軍和社會廳，透過聯係號碼：0274,3872,067（勞動政策室）以獲得相關解答。

此致。

接收處：

- 如上；
- 省人委（以報告）
- 各工業區管理委會（以知悉）；
- 留檔：文管、CSLD, Th.

代替廳長

副廳長

範文宣

~ 恒利翻譯，謹供參考 ~



23 Ni Sur Huỳnh Liên, Phường 10, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh  
G3.21.06 Greenbay, Số 7 ĐL Thăng Long, P. Mễ Trì, Q. Nam Từ Liêm, Hà Nội  
熱線: +84 933 341 688 微信: everwinservice LINE: everwin888

**UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG**  
**SỞ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**  
**Số: 895/SLĐT BXH-CSLĐ**

V/v thực hiện một số quy định về người  
lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh

**Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam**  
**Độc lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bình Dương, ngày 12 tháng 5 năm 2022

**Kính gửi: Các Doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.**

Thực hiện Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30/12/2020 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam (viết tắt là Nghị định số 152/2020/).

Nhằm đảm bảo thực hiện tốt các quy định của Nghị định số 152/2020/NĐ-CP trên địa bàn tỉnh Bình Dương, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (viết tắt là Sở) tiếp tục triển khai, hướng dẫn thực hiện một số quy định của Nghị định số 152/2020/NĐ-CP như sau:

**1. Xác định nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài tại điều 4 Nghị định số 152/2020/NĐ-CP**

- Trước ít nhất 30 ngày kể từ ngày dự kiến sử dụng người lao động nước ngoài, người sử dụng lao động (trừ nhà thầu) có trách nhiệm xác định nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài đối với từng vị trí công việc mà người lao động Việt Nam chưa đáp ứng được và báo cáo giải trình với Sở theo Mẫu số 01/PLI Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 152/2020/NĐ-CP.

**Lưu ý:** Khi nộp Mẫu số 01/PLI, Doanh nghiệp phải ghi đúng, đầy đủ các nội dung, thông tin quy định. Đối với nội dung "lý do sử dụng người lao động nước ngoài", doanh nghiệp phải nêu rõ tình hình sử dụng người lao động nước ngoài hiện nay (nếu có), mô tả vị trí công việc, chức danh công việc và yêu cầu về trình độ và kinh nghiệm để thực hiện công việc đó, lý do không tuyển người Việt Nam vào vị trí dự kiến sử dụng người lao động nước ngoài... Trong đó cần làm rõ, chứng minh cụ thể đối với vị trí dự kiến sử dụng người lao động nước ngoài mà người lao động Việt Nam chưa đáp ứng được bằng việc gửi kèm Mẫu số 01/PLI một trong các hình thức như:

+ Các văn bản, thông báo trực tiếp tuyển dụng người Việt Nam (bằng giấy, qua trang mạng điện tử, báo đài,...), kèm hình ảnh chứng minh đã thực hiện nhưng chưa tuyển được người lao động Việt Nam.

+ Trường hợp đã tuyển dụng được người lao động Việt Nam nhưng thử việc không đạt hoặc đã giao kết hợp đồng lao động nhưng đã chấm dứt hợp đồng lao động, hiện chưa tìm được người lao động Việt Nam thay thế phù hợp thì Doanh nghiệp gửi kèm các quyết định tuyển dụng, quyết định chấm dứt hợp đồng lao động, hồ sơ giấy tờ của người lao động Việt Nam tại vị trí

đó, hoặc phiếu đánh giá kết quả thử việc không đạt (nếu có), văn bản về việc không giao kết hợp đồng lao động.

+ Các văn bản chứng minh đã đề nghị tuyển dụng người lao động Việt Nam thông qua các tổ chức dịch vụ việc làm, doanh nghiệp cho thuê lại lao động hoặc tổ chức có thẩm quyền tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam nhưng không được như: văn bản đề nghị tuyển dụng người lao động Việt Nam (phải nêu rõ yêu cầu về vị trí việc làm, số lượng, trình độ chuyên môn kỹ thuật, nghiệp vụ, ngoại ngữ, thời hạn cần tuyển, quyền lợi, nghĩa vụ của người lao động Việt Nam và của tổ chức, cá nhân nước ngoài trong quá trình làm việc và khi thôi việc đối với từng vị trí việc làm cần tuyển dụng), văn bản trả lời (nêu rõ lý do) của tổ chức, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam không tuyển, giới thiệu được người lao động Việt Nam theo đề nghị theo điều 24 Nghị định số 152/2020/NĐ-CP.

- Bên cạnh đó, để đảm bảo thực hiện quy định quản lý nhà nước đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Doanh nghiệp, khi giải trình nhu cầu sử dụng lao động (Mẫu số 01/PLI Nghị định số 152/2020/NĐ-CP) Sở đề nghị Doanh nghiệp nộp kèm danh sách những người lao động nước ngoài đang làm việc tại Doanh nghiệp gồm các thông tin như: họ tên, ngày tháng năm sinh, quốc tịch, số hộ chiếu, số giấy phép lao động đã được cấp (nếu có), vị trí hiện làm việc) để Sở kiểm tra, đối chiếu.

## **2. Thu hồi giấy phép lao động hết hiệu lực theo quy định tại khoản 1 Điều 20 Nghị định số 152/2020/NĐ-CP**

Trong 15 ngày kể từ ngày giấy phép lao động hết hiệu lực, người sử dụng lao động thu hồi giấy phép lao động của người lao động nước ngoài để nộp lại Sở kèm theo văn bản nêu rõ lý do thu hồi, trường hợp thuộc diện thu hồi nhưng không thu hồi được phải nêu lý do cụ thể tại văn bản.

## **3. Ký kết hợp đồng lao động sau khi người lao động được cấp giấy phép lao động tại khoản 3 Điều 11 Nghị định số 152/2020/NĐ-CP**

Đối với người lao động nước ngoài có hình thức làm việc là "Thực hiện hợp đồng lao động" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 2 Nghị định số 152/2020/NĐ-CP, sau khi người lao động nước ngoài được cấp giấy phép lao động thì người sử dụng lao động và người lao động nước ngoài phải ký kết hợp đồng lao động bằng văn bản theo quy định của pháp luật lao động Việt Nam trước ngày dự kiến làm việc cho người sử dụng lao động.

Sau đó, người sử dụng lao động phải gửi hợp đồng lao động đã ký kết theo yêu cầu (là bản gốc hoặc bản sao có chứng thực, nội dung đúng với giấy phép lao động đã được Sở cấp) về Sở Lao động – Thương binh và Xã hội. Lưu ý: Khi đến nộp hoặc gửi hợp đồng lao động Doanh nghiệp cần gửi theo 02 bản (gồm 01 bản nộp, 01 bản lưu tại Doanh nghiệp) để Sở đóng dấu đã tiếp nhận vào bản lưu của Doanh nghiệp.

## **4. Thực hiện các biểu mẫu kèm theo tại Nghị định số 152/2020/NĐ-CP**

Đối với tất cả các biểu mẫu kèm theo tại Nghị định số 152/2020/NĐ-CP, nếu Doanh nghiệp sử dụng để thực hiện các thủ tục hành chính, báo cáo có liên quan về người lao động nước ngoài thì đề nghị các Doanh nghiệp phải ghi, cung cấp đầy đủ các thông tin theo yêu cầu của các biểu mẫu. Để tránh việc điều chỉnh, ghi sai lệch các thông tin Doanh nghiệp đã ghi, cung cấp tại các biểu mẫu, đề nghị tuyệt đối không được bôi xóa, nếu có thay đổi thông tin trên biểu mẫu thì phải có xác nhận điều chỉnh của Doanh nghiệp (bằng văn bản hoặc đóng dấu điều chỉnh tại vị trí đó).

Trên đây là các nội dung tiếp tục triển khai, hướng dẫn thực hiện một số quy định của Nghị định số 152/2020/NĐ-CP. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề cần trao đổi, đề nghị các Doanh nghiệp phản ánh về Sở Lao động – Thương binh và Xã hội qua số điện thoại: 0274.3872.067 (Phòng Chính sách lao động) để được trả lời.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo)
- BQL các KCN (để biết);
- Lưu: VT, CSLĐ, Th.

**KT. GIÁM ĐỐC**

**PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Phạm Văn Tuyên**